

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

## Phê duyệt Phương án “Tu sửa và xây dựng mới đường băng cản lửa khu vực Đền Am Tiên - Thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn năm 2022”

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy ngày 12/12/2001;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng;*

*Xét đề nghị của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống tại Tờ trình số 45/TTr-HKLNC ngày 04/4/2022 về việc đề nghị phê duyệt “Phương án tu sửa và xây dựng mới đường băng cản lửa khu vực Đền Am Tiên - Thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn năm 2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án “Tu sửa và xây dựng mới đường băng cản lửa khu vực Đền Am Tiên - Thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn năm 2022” do Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống chủ trì xây dựng.

**Điều 2.** Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND thị trấn Nưa và chủ rừng để tổ chức thực hiện với các nội dung sau:

#### I. TU SỬA ĐƯỜNG BĂNG CẢN LỬA CŨ

**1. Qui mô:** Tu sửa đường băng cản lửa: Chiều rộng 15 m x chiều dài 514 m = 7710 m<sup>2</sup> = 0,771 ha.

#### 2. Địa điểm, biện pháp kỹ thuật và thời gian thực hiện:

**a. Địa điểm:** Tu sửa đường băng cản lửa. Vị trí được không chế bởi các điểm “Có tọa độ; (Đ1: X-563918, Y-2180774); (Đ2: X-563774, Y-2180754); (Đ3: X-563610, Y-2180822); (Đ4: X-563 495, Y-2180868)” thuộc lô 19, 20, 23 khoảnh 2B, tiểu khu 566 thuộc diện tích rừng của nhà ông Lê Bất Huỳnh, loại rừng phòng

hộ, thuộc khu vực Đền Am Tiên, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn dọc theo đường mòn nơi người dân xã Mậu Lâm huyện Như Thanh hay đi lại.

**b. Phương pháp, cách thức thực hiện:** Dùng thiết bị GPS khoanh vùng rừng có thảm thực bì dày, khối lượng vật liệu cháy lớn, thiết kế các đường băng để tiến hành phát dọn tạo băng trắng cản lửa. Khoanh vẽ sơ đồ thiết kế trên goole earth (*Sơ đồ kèm theo*). Thuê nhân công phát dọn toàn bộ thực bì tái sinh trên đường băng và băm đập vật liệu cháy, dàn mỏng, nén xuống đảm bảo  $< 0,2\text{m}$ .

**c. Thời gian thực hiện:** Xong trước ngày 10/5/2022.

## II. XÂY DỰNG ĐƯỜNG RANH CẢN LỬA MỚI

**1. Qui mô:** Xây dựng đường ranh cản lửa. Chiều rộng 15 m x chiều dài 770 m = 11.550 m<sup>2</sup> = 1,155 ha.

### 2. Địa điểm, biện pháp kỹ thuật và thời gian thực hiện:

**a. Địa điểm:** Phát dọn đường băng cản lửa mới vị trí được không chế bởi các điểm “Có tọa độ; (Đ5: X-565177, Y-2181442); (Đ6: X-565228, Y-2181655); (Đ7: X-565112, Y-2181757); (Đ8: X-565147, Y-2181954)”: thuộc lô 6, 10, 11, 18, 23 khoảnh 3b, tiểu khu 566 thuộc diện tích rừng đã được giao cho các hộ gia đình quản lý, rừng sản xuất và rừng phòng hộ, thuộc khu vực Đền Am Tiên, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn dọc theo đường mòn đỉnh giồng giáp ranh với huyện Nông Cống.

**b. Phương pháp, cách thức thực hiện:** Dùng GPS khoanh vùng rừng có thảm thực bì dày, khối lượng vật liệu cháy lớn, thiết kế các đường băng để tiến hành phát dọn tạo băng trắng cản lửa. Khoanh vẽ sơ đồ thiết kế trên goole earth.

- Dụng cụ thực hiện: Máy cắt thực bì, dao phát, cào sắt, và các vật liệu khác.

- Chuẩn bị lực lượng:

+ Lực lượng của địa phương: Các ban ngành đoàn thể, lực lượng dân quân tự vệ, chủ rừng và lực lượng kiểm lâm.

+ Thuê nhân công phát dọn thực bì với tổng diện tích 11.550 m<sup>2</sup>, vật liệu cháy thuộc thực bì nhóm 6, chủ yếu là gồm cỏ tranh, lau lách (chiếm khoảng 60%) và nửa tếp (chiều cao  $> 2,5$  m; chiếm khoảng 40%). Vật liệu cháy sau khi phát, được thu gom, bốc, vác, gánh ra khỏi khu vực rừng, đưa lên xe tải chở xuống khu vực bãi đất trống dưới chân núi.

- Nội dung công việc, biện pháp kỹ thuật được tập huấn, hướng dẫn trước khi thực hiện.

### c. Thời gian thực hiện:

- Phát dọn thực bì: 10 ngày (mỗi ngày 15 người), trước ngày 10/5/2022.

- Thời gian gom thực bì, vận chuyển xuống bãi đất trống dưới chân núi, đốt, xử lý: 05 ngày (mỗi ngày 15 người), trước ngày 10/5/2022.

### III. NGHIỆM THU VÀ BÀN GIAO

Toàn bộ diện tích xử lý giảm vật liệu cháy, đường băng cản lửa xây dựng, tu sửa sau khi được nghiệm thu sẽ bàn giao cho chủ rừng chính quyền địa phương quản lý sử dụng và duy tu.

### IV. PHƯƠNG TIỆN THAM GIA

**1. Dụng cụ thực hiện:** Máy cắt thực bì, GPS, dao phát, cào, cột tiêu bằng gỗ (để đánh dấu mốc lô và các đường băng) và các vật liệu khác.

#### 2. Lực lượng:

- Lực lượng thực hiện phát dọn thực bì, xử lý vật liệu cháy: Chủ yếu là các chủ hộ nhận khoán và lực lượng dân quân tự vệ ở xã.

- Chỉ đạo điều hành: Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống chủ trì phối hợp với UBND thị trấn Nưa.

\* Lực lượng Kiểm lâm hướng dẫn trực tiếp phát dọn, làm đường băng ngoài hiện trường. Xác định khu vực bãi đất trống dưới chân núi để tập kết toàn bộ số VLC sau khi phát dọn.

### V. LỰC LƯỢNG THAM GIA

#### 1. Chỉ huy việc phát dọn:

- Ông Mai Ngọc Nhuận, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống.
- Ông Lê Đình Tâm, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa và ông Lê Đình Sang, Phó Chủ tịch UBND thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn.

#### 2. Thành phần tham gia:

- Thành viên Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp thị trấn Nưa, Tổ trưởng tổ dân phố 8, 11 và 13 và chủ rừng: 10 người.
- Cán bộ kỹ thuật: 2 người (Kiểm lâm).
- Cán bộ địa chính Lâm nghiệp xã: 01 người.
- Nhân công tham gia phát dọn và thu gom, vận chuyển vật liệu cháy: 15 người.

**3. Dụng cụ, phương tiện:** Loa cầm tay phục vụ cho việc chỉ huy: 02 cái; Dao phát: 80 cái; Cào sắt: 30 cái.

### VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo Công văn 94/CCKL-HCTH ngày 25/01/2022 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thanh Hóa.

*(Có dự toán chi tiết kèm theo phương án)*

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Chi cục Kiểm lâm (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- Cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT. NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Phú Quốc**